

Bắc, Tự trị Thái-Mèo, Lào-Hà-Yên, Hồng-Quảng, thành phố Hà-nội, và Hải-phòng.

Đồng kính gửi: Ô. Ô. Giám đốc Khu Nông lâm Liên khu 4, Liên-khu 3, các khu Tự trị Việt-Bắc, Tự trị Thái-Mèo, Lào-Hà-Yên, Hồng-Quảng, Hà-nội và Hải-phòng.

Đề nâng đỡ đời sống của anh em cán bộ ủy nhiệm thu và đề khuyến khích anh em tích cực tậu thu, Liên bộ quy định lại tiền thù lao theo nghị định số 1-NĐ/LB ngày 13-9-1957 cách tính toán về tiền thù lao như sau:

Thí dụ: Một tháng thu được 750.230 đ, thì tiền thù lao sẽ được hưởng như sau:

- 200.000 đ . . . =	$\frac{200.000 \text{ đ} \times 6}{100}$	= 12.000 đồng
- 300.000 đ . . . =	$\frac{300.000 \text{ đ} \times 3}{100}$	= 9.000 đồng
- 250.230 đ . . . =	$\frac{250.230 \text{ đ} \times 1}{100}$	= 2.502 đồng
750.230 đồng		23.502 đồng

Ngoài việc tăng tiền thù lao như trên, các Khu Nông lâm cần chỉ thị các Ty nghiên cứu lại việc đặt ủy nhiệm thu dựa trên nguyên tắc:

1) Địa điểm cho thích hợp, có thể kiểm soát nhiều luồng, tránh phân tán quá nhiều, số thu quá ít.

2) Điều tra kỹ số lượng lâm sản lưu thông đến mức độ nào mới nên đặt ủy nhiệm thu.

3) Huấn luyện nghiệp vụ cho các ủy nhiệm thu làm việc nhanh gọn, để có thì giờ tham gia sản xuất.

4) Đề nghị với các Ủy ban Hành chính tỉnh đặt nhiệm vụ cho các cơ quan Thuế vụ, Hải quan, Công an, . . . giúp đỡ tham gia công tác kiểm thu tại những nơi có cơ quan ấy.

Vậy Liên bộ đề nghị các Ủy ban có kế hoạch chấn chỉnh cụ thể cho từng địa phương.

Nghị định số 1-NĐ/LB ngày 13-9-1957 kèm theo đây bắt đầu thi hành từ ngày 1-10-1957 trở đi.

Hà nội, ngày 13 tháng 9 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Nông lâm KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

NGHIÊM XUÂN YÊM

Thư trưởng
TRINH VĂN BÌNH

NGHỊ ĐỊNH số 2-NĐ/LB ngày 19-10-1957
quy định thêm một số lâm sản phụ
phải trả tiền bán.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Chiếu nghị định số 1-NĐ/LB ngày 19-1-1956 của Liên bộ Nông lâm, Tài chính, Tư pháp, bổ khuyết nghị định Liên bộ Nông lâm - Tài chính số 8-CN/TC ngày 21-8-1954 và

số 9-CN/TC ngày 23-10-1954 quy định thêm một số lâm sản phụ phải trả tiền bán.

Chiếu đề nghị của Vụ Lâm nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Đề bổ khuyết nghị định Liên bộ Nông lâm - Tài chính - Tư pháp số 8, 9 và 1-LB-NĐ ngày 21-8-1954, 23-10-1954 và 19-1-1956 về điều lệ kiểm thu này quy định thêm một số lâm sản phụ phải trả tiền bán như sau:

- | | |
|---|--|
| 1) Hột rừng | Thu theo tỷ lệ 15% (mười lăm phần trăm) giá thị trường |
| 2) Các loại dầu thảo mộc | |
| 3) Gỗ và vỏ có chất nhuộm hay thuộc da | |
| 4) Vỏ, sợi dùng để dệt | |
| 5) Cao su rừng, cỏ tù vè, cỏ dẻ, cỏ hương, rễ nứa | |
| 6) Các loại vỏ ăn trâu | |
| 7) Các loại măng tươi | |
| 8) Cỏ guột hay loi tho, lui | |

Điều 2. — Đối với lâm sản phụ do nhân dân trồng trên công thổ, chưa nộp thuế nông nghiệp, tiền bán sẽ thu theo tỷ lệ 7% (bảy phần trăm) giá thị trường, nếu có giấy chứng nhận của Ủy ban Hành chính hay nông hội địa phương.

Điều 3. — Giá thị trường lâm sản phụ sẽ ấn định cho mỗi tỉnh mỗi tháng một lần, do Ty Lâm nghiệp hay Nông lâm đề nghị căn cứ vào tình hình thị trường địa phương và Ủy ban Hành chính tỉnh ra quyết nghị sau khi thông qua Ban Kinh tế tỉnh.

Giá đó sẽ tính thống nhất cho toàn tỉnh (lấy trung bình các thị trường chính gần rừng nhất) hay cho từng vùng, nếu trong tỉnh có nhiều thị trường và giá cả chênh lệch nhiều.

Điều 4. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Nông lâm, Bộ Tài chính, các ông Giám đốc Vụ Lâm nghiệp, Vụ Tổng dự toán, và các ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính các liên khu, tỉnh chiếu nghị định thi hành.

Hà nội, ngày 19 tháng 10 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông lâm K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng

Thư trưởng

LÊ DUY TRINH

TRINH VĂN BÌNH

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

CHỈ THỊ số 2569-HTTK ngày 14-5-1957
về việc đăng ký kết hôn và khai sinh
quá hạn.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu, liên khu, tỉnh và thành phố.